

Bản án số: **18/2018/HSST**
Ngày 04/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CH. H.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Trọng Hưng

2. Bà Trương Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ch. H..

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ch. H. tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú, Kiểm sát viên VKSND huyện Ch. H..

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ch. H., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18 /2018/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Đăng V., sinh ngày 18/12/1980; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: thôn 5, xã Kim P., huyện Y. S., tỉnh T.Q.; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Bố đẻ: D. Q.H., sinh năm 1959; Mẹ đẻ: Ng.T.T, sinh năm 1958; Vợ: Lê Thị Thùy D., sinh năm 1986; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

*** Đại diện hợp pháp của người bị hại:** Mã Thị H., sinh năm 1980; trú tại: Thôn Bản M., xã Ng. H., huyện Ch. H., tỉnh T.Q.. (có mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:**

1. Ma Thị L., sinh năm 1946. (có mặt tại phiên tòa)

2. Hoàng Văn P., sinh năm 1970. (có mặt tại phiên tòa)

Cùng trú tại: Thôn 9, xã Kim P. huyện Y. S., tỉnh T.Q..

3. Nguyễn Ngọc Đ., sinh năm: 1987; trú tại: Thôn Ph.T., xã An T., thành phố T.Q., tỉnh T.Q.. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 21/11/2017, Dương Đăng V. điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu HYUNDAI COUNTY biển kiểm soát 22B-002.88 đi theo hướng từ Ch. H. - thành phố T.Q.. Khi đi đến Km 63 + 200, Quốc lộ 3B (thuộc thôn Phúc Tâm, xã Phúc Thịnh, huyện Ch. H., tỉnh T.Q.) đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 22K9-5953 do anh Nguyễn Văn T. sinh năm 1974, trú tại thôn Bản M., xã Ng. H., huyện Ch. H. điều khiển đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả anh Tuyển chết trên đường đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí xảy ra tai nạn mặt đường rộng 5,9m, tầm nhìn không hạn chế. Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 22B-002.88 do Dương Đăng V. điều khiển va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 22K9-5953 do anh Nguyễn Văn T. điều khiển cách mép đường bên phải 3,3m (hướng Ch. H. đi thành phố T.Q.).

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 220/TT 17 ngày 29/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T.: Suy hô hấp cấp do đa chấn thương hàm mặt, chấn thương ngực, chảy máu bất tắc đường hô hấp trên.

Hành vi điều khiển xe ô tô không đi đúng phần đường gây ra tai nạn làm chết 01 người của Dương Đăng V. đã vi phạm khoản 1 điều 9, khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Dương Đăng V. đã bồi thường 90.000.000đ và sửa chữa chiếc xe mô tô biển số 22K9-5953 cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Đăng V..

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch. H. đã tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI COUNTY biển kiểm soát 22B-002.88; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 22K9-5953; 01 đăng ký xe mô tô số 014206 mang tên Mã Thị H.; 01 chấn bùm phía trước của xe mô tô biển kiểm soát 22K9-5953; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002920; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 70115097; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 3468196; 01 giấy phép lái xe hạng E số 080120001747 mang tên Dương Đăng V.; Mảnh kim loại, bản ma vít, mảnh kính vỡ thu tại vị trí số 1; Mảnh bản ma vít và mảnh kính vỡ thu tại vị trí số 4, Mảnh bản ma vít gắn cố định ở đầu xe bên trái xe ô tô biển kiểm soát 22B-002.88

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch. H. đã trả các vật chứng cho chủ sở hữu gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI COUNTY biển kiểm soát 22B-002.88; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 22K9-5953; 01 đăng ký xe mô tô số 014206 mang tên Mã Thị Hiền; 01 chấn bùm phía trước của xe mô tô biển kiểm soát 22K9-5953; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002920; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 70115097; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 3468196.

Đối với Mảnh kim loại, bản ma tít, mảnh kính vỡ thu tại vị trí số 1, Mảnh bản ma tít gắn cố định ở đầu xe bên trái xe ô tô biển kiểm soát 22B-002.88 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSCH ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch. H. đã truy tố Dương Đăng V. với hành vi: Điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu HYUNDAI COUNTY biển kiểm soát 22B-002.88. Khi đi đến Km 63 + 200, Quốc lộ 3B (thuộc thôn Phúc Tâm, xã Phúc Thịnh, huyện Ch. H., tỉnh T.Q.) do không đi đúng phần đường quy định đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 22K9-5953 do anh Nguyễn Văn T. đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả anh T. chết trên đường đi cấp cứu; về tội danh: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 202 BLHS 1999.

Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới.

Sau khi nghe ý kiến của Đại diện hợp pháp của người bị hại, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202, Điều 60 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7, điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Dương Đăng V. từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E số 080120001747 mang tên Dương Đăng V.; Tịch thu tiêu hủy mảnh bản ma tít và mảnh kính vỡ thu tại vị trí số 4.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã cố gắng khắc phục hậu quả và bồi thường chi phí cho gia đình nạn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến khác đã khai trước đây và xin giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai và ý kiến của bị cáo; tài liệu, chứng cứ và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ch. H. xét thấy:

(1) *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

(2) *Về tội danh và áp dụng pháp luật:* Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSCH ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch. H. đã truy tố Dương Đăng V. với hành vi: Điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu HYUNDAI COUNTY biển kiểm soát 22B-002.88. Khi đi đến Km 63 + 200, Quốc lộ 3B (thuộc thôn Phúc Tâm, xã Phúc Thịnh, huyện Ch. H., tỉnh T.Q.) do không đi đúng phần đường quy định đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 22K9-5953 do anh Nguyễn Văn T. đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả anh T. chết trên đường đi cấp cứu, theo tội danh: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS 1999.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH 12 ngày 13/11/2008; căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ của vụ án, đủ căn cứ xác định bị cáo Dương Đăng V. điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là ô tô, đi lấn sang phần đường của phương tiện giao thông đi ngược chiều, gây tai nạn làm chết 01 người, nên Viện kiểm sát truy tố Dương Đăng V. về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 như đã nêu trên là có căn cứ.

Về so sánh pháp luật, do hành vi phạm tội trong vụ án này bị cáo đã thực hiện trước ngày 01/01/2018, khi so sánh, đối chiếu Điều 202 BLHS 1999 với Điều 260 BLHS 2015 thì hình phạt nhẹ nhất quy định tại Điều 202 BLHS 1999 nhẹ hơn nên truy tố, xét xử Dương Đăng V. theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng quy định.

(3) *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Đối với bị cáo Dương Đăng V. có hành vi vi phạm về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, không có tình tiết định khung quy định tại các khung hình phạt khác.

(4) *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:*

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Đăng V. khai báo thành khẩn nhận tội, sau khi vi phạm đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, hỗ trợ gia đình nạn nhân 90.000.000 đồng và sửa chữa xe của nạn nhân, được đại diện gia đình nạn nhân xin miễn trách nhiệm hình sự, là đủ căn cứ để cho bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc loại do lỗi vô ý, nên cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo.

Do Điều 65 BLHS 2015 có một số quy định mới bất lợi hơn so với điều 60 BLHS 1999 đối với người phạm tội, nên áp dụng Điều 60 BLHS 1999 đối với bị cáo phạm tội trước ngày 01/01/2018 theo quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS 2018.

(5) *Về vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch. H. đã trả các vật chứng cho chủ sở hữu gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI COUNTY biển kiểm soát 22B-002.88; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 22K9-5953; 01 đăng ký xe mô tô số 014206 mang tên Mã Thị H.; 01 chắn bùn phía trước của xe mô tô biển kiểm soát 22K9-5953; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002920; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 70115097; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 3468196 là phù hợp nên không xem xét, giải quyết.

Đối với mảnh kim loại, bản ma tít, mảnh kính vỡ thu tại vị trí số 1, mảnh bản ma tít gắn cố định ở đầu xe bên trái xe ô tô biển kiểm soát 22B-002.88 đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xem xét.

Số còn lại: 01 giấy phép lái xe hạng E số 080120001747 mang tên Dương Đăng V. do không vi phạm về chuyên môn nghiệp vụ nên trả lại cho bị cáo; mảnh bản ma tít và mảnh kính vỡ thu tại vị trí số 4 đã hư hỏng nên cần tịch thu tiêu hủy, các vật chứng trên đang do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ch. H. quản lý.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo Dương Đăng V. phạm tội không thuộc trường hợp vi phạm quy tắc nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 202, Điều 60 BLHS 1999; Khoản 3 Điều 7, điểm s và điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Dương Đăng V. phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Dương Đăng V. 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/5/2018).

Giao bị cáo Dương Đăng V. cho UBND xã Kim P. huyện Y. S., tỉnh T.Q. giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Dương Đăng V.: 01 giấy phép lái xe hạng E số 080120001747 mang tên Dương Đăng V..

Tịch thu tiêu hủy: Mảnh bản ma tít và mảnh kính vỡ thu tại vị trí số 4 (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2018 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Ch. H. và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch. H.*).

3. Về án phí căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14:

Bị cáo Dương Đăng V. phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/5/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Q.;
- VKSND tỉnh TQ; Sở tư pháp;
- VKSND huyện CH;
- Công an huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Việt

